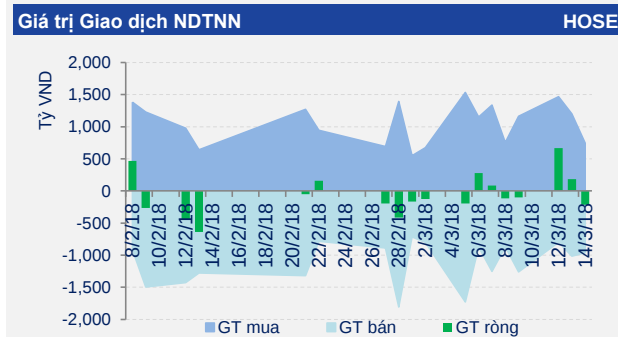
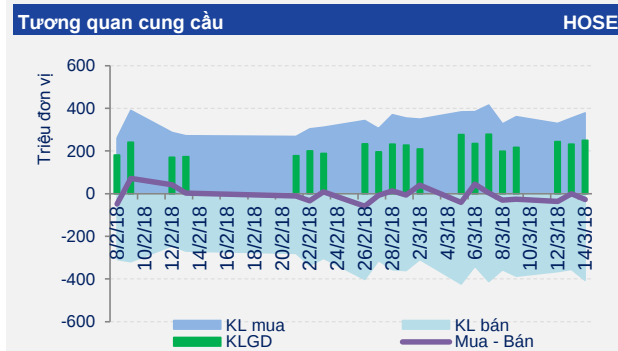


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 14/3/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,138.09	130.43
% Thay đổi	↑ 0.42%	↑ 0.59%
KLGD (CP)	249,528,409	76,910,299
GTGD (tỷ đồng)	7,015.47	1,238.13
Tổng cung (CP)	406,381,720	122,075,500
Tổng cầu (CP)	378,445,040	111,616,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	21,546,330	1,306,349
KL mua (CP)	19,052,300	1,463,600
GTmua (tỷ đồng)	745.42	13.31
GT bán (tỷ đồng)	961.23	28.95
GT ròng (tỷ đồng)	(215.81)	(15.65)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.35%	10.9	2.5	2.1%
Công nghiệp	↓ -0.38%	18.8	5.3	14.0%
Dầu khí	↓ -0.09%	13.4	3.8	3.3%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.29%	21.9	6.3	0.9%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.36%	16.6	3.2	1.3%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.94%	23.7	8.5	12.9%
Ngân hàng	↑ 0.63%	20.1	3.1	33.4%
Nguyên vật liệu	↓ -0.46%	12.0	2.4	5.8%
Tài chính	↑ 2.11%	27.2	5.1	23.9%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 0.47%	16.8	4.2	2.4%
VN - Index	↑ 0.42%	21.3	5.5	102.4%
HNX - Index	↑ 0.59%	13.8	2.4	-2.4%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Sau khi bứt phá thành công mốc 1.130 điểm trong phiên hôm qua thì thị trường tiếp tục có thêm một phiên tăng điểm nữa với thanh khoản được cải thiện. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 4,78 điểm (+0,42%) lên 1.138,09 điểm; HNX-Index tăng 0,77 điểm (+0,59%) lên 130,43 điểm. Thanh khoản trên hai sàn ở mức khá cao với giá trị giao dịch đạt 8.359 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 327 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thuận chiếm 725 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là khá tích cực với 266 mã tăng, 121 mã giảm, 239 mã giữ. Thị trường duy trì sắc xanh với diễn biến giằng co trên vùng giá cao trong toàn bộ phiên giao dịch nhờ lực kéo của các cổ phiếu lớn mà tiêu biểu có thể kể đến như VCB (+2,5%), GAS (+2,8%), VNM (+1,4%), HDB (+4%), HPG (+0,5%), FPT (+1,2%), BVH (+0,5%), PVI (+9,6%), VGC (+3,5%), SHB (+2,4%). Chiều ngược lại, nhóm trụ cột vẫn còn sự phân hóa khiến nhiều mã giảm điểm như VRE (-4,1%), SAB (-1,1%), MSN (-1,1%), BID (-0,5%), CTG (-0,4%), BHN (-1,1%), PVS (-2,1%). Nhóm bất động sản duy trì đà tăng tốt trong phiên hôm nay với FLC (+1,2%), ASM (+4,6%), SCR (+0,4%), KBC (+1,1%), HAR (+3%), HBC (+6%), QCG (+6,8%). Cổ phiếu chứng khoán thu hút dòng tiền và đồng loạt tăng mạnh như SHS (+5,8%), VND (+3,5%), MBS (+1,7%), CTS (+2,6%), HCM (+2%), BVS (+1,6%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường tiếp tục có những diễn biến tích cực sau khi vượt đỉnh ngắn hạn thành công. Mặc dù chịu áp lực cung vùng giá cao tương đối nhưng các chỉ số vẫn duy trì được vững sắc xanh nhờ nhóm cổ phiếu trụ cột. Với nền tảng tích lũy trên hai tuần thì chúng tôi cho rằng nhịp tăng này sẽ được tiếp tục trong các phiên tiếp theo. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của VN-Index và HNX-Index duy trì Tích cực với các ngưỡng kháng cự tâm lý tiếp theo lần lượt tại 1.150 điểm và 132 điểm, vùng hỗ trợ cho hai chỉ số này trong khoảng 1.120-1.130 điểm và 128-129 điểm. Dự báo, trong phiên giao dịch 15/3, VN-Index có thể sẽ duy trì được đà tăng điểm để chính thức vượt qua ngưỡng 1.140 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải và tích cực quan sát diễn biến thị trường trong giai đoạn này để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và có thể tận dụng những phiên điều chỉnh để mua thêm các mã có triển vọng tăng trưởng tích cực trong năm 2018.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

14/3/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch với mức cao nhất đạt được trong phiên sáng tại 1.142,88 điểm. Về chiều, chỉ số giằng co khá mạnh trên vùng giá cao do lực cung tăng dần nhưng sắc xanh vẫn được duy trì tốt về cuối phiên. Kết phiên, VN-Index tăng 4,78 điểm (+0,42%) lên 1.138,09 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB tăng 1.800 đồng, GAS tăng 3.200 đồng, VNM tăng 3.000 đồng. Ở chiều ngược lại, VRE giảm 2.300 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian với mức đỉnh đạt được trong phiên tại 131,35 điểm. Tuy nhiên, áp lực cung ở vùng giá cao đã khiến chỉ số giằng co trong sắc xanh và kết phiên vẫn duy trì được trạng thái tích cực. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,77 điểm (+0,59%) lên 130,43 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PVI tăng 3.700 đồng, VGC tăng 800 đồng, SHB tăng 300 đồng. Ở chiều ngược lại, PVS giảm 500 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 215,81 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 2,5 triệu cổ phiếu. HDB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 98,5 tỷ đồng tương ứng với 2,3 triệu cổ phiếu, tiếp theo là DHG với 60,9 tỷ đồng tương ứng với 616 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VIC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 111,8 tỷ đồng tương ứng với 1,1 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 15,65 tỷ đồng. VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 21,4 tỷ đồng tương ứng với 900 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là DNP với 2,7 tỷ đồng tương ứng với 140,5 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 4,5 tỷ đồng tương ứng với 345 nghìn cổ phiếu.

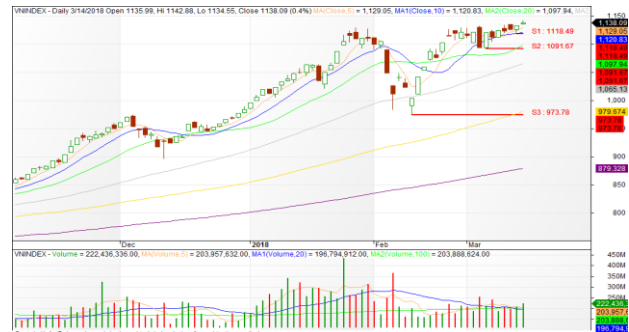
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Ký kết Hiệp định CPTPP đòi hỏi Việt Nam phải đổi mới quan hệ lao động

Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ Xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) được ký kết bởi 11 quốc gia vào ngày 8/3, bao trùm thị trường rộng lớn với 500 triệu dân, chiếm 13,5% nền kinh tế thế giới và 15% thương mại toàn cầu.

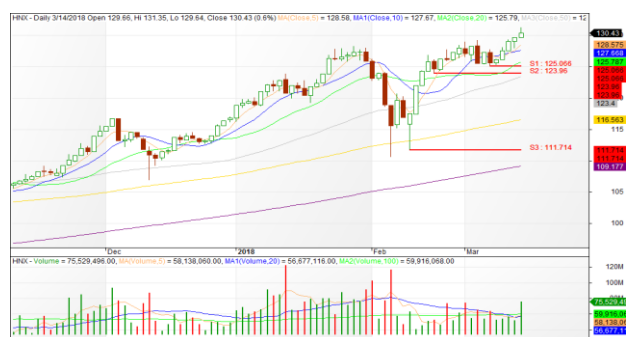
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm nhẹ trong phiên thứ hai liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở mức khá cao với 222 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 1.120-1.130 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tâm lý tại 1.150 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 1.065 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 880 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 15/3, VN-Index có thể sẽ duy trì được đà tăng điểm để chính thức vượt qua ngưỡng 1.140 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm trong phiên thứ năm liên tiếp và chỉ số đã vượt được mốc 130 điểm, khối lượng khớp lệnh ở mức cao với 75,5 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 128-129 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tâm lý tại 132 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 123,4 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 109,2 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 15/3, HNX-Index có thể sẽ duy trì đà tăng điểm để vượt qua mốc 131 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,63 - 36,71 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) không đổi ở chiều mua vào và giảm 50.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm giảm 10 đồng	Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD được Ngân hàng Nhà nước công bố sáng 14/3 ở mức 22.440 VND, giảm 10 đồng so với hôm qua.

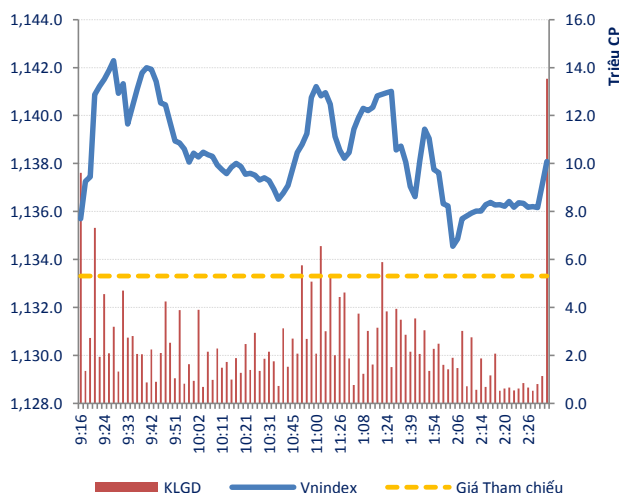
TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 1,7 USD/ounce tương ứng 0,13% xuống 1.325,4 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,04 điểm tương ứng với 0,04% xuống 89,66 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,2399 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3966 USD. USD không đổi so với JPY: 1 USD đổi 106,58 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,1 USD/thùng tương ứng với 0,16% lên 60,81 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ giảm điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 13/3, chỉ số Dow Jones giảm 171,58 điểm tương ứng 0,68% xuống 25.007,03 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 77,31 điểm tương ứng 1,02% xuống 7.511,01 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 17,71 điểm tương ứng 0,64% xuống 2.765,31 điểm.

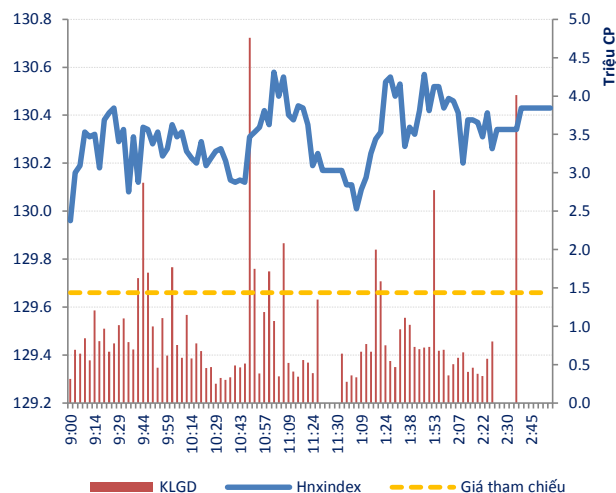


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

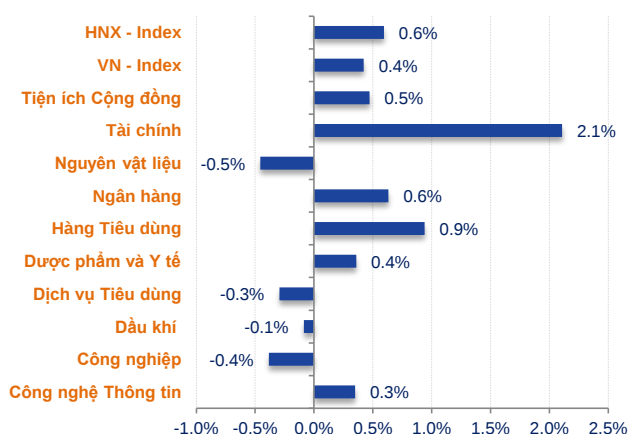
KLGD và VN-Index trong phiên



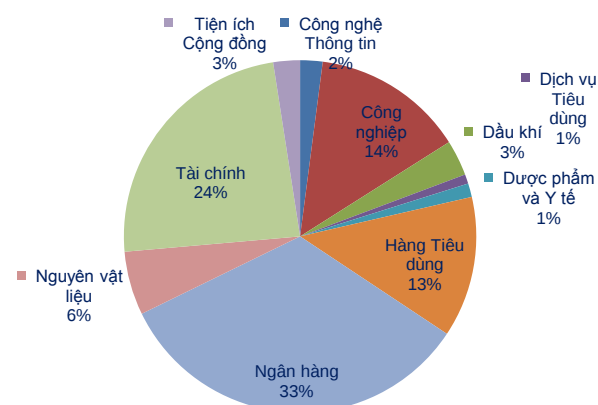
KLGD và HNX-Index trong phiên



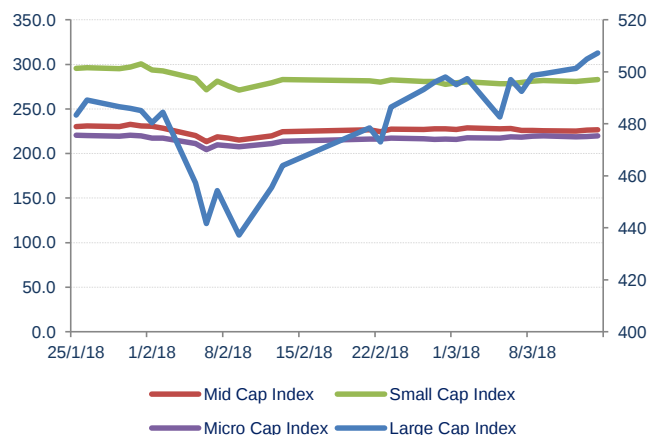
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



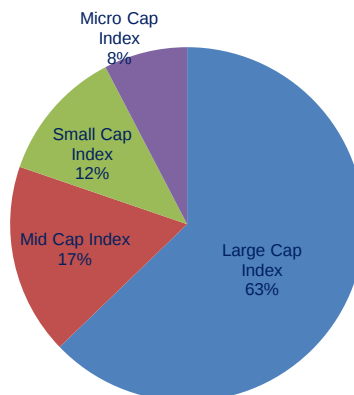
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HAG	1,214,660	HDB	2,270,740
2	VIC	1,082,340	E1VFN30	1,881,170
3	PVD	885,040	STB	1,440,320
4	KBC	822,570	DHG	615,960
5	VRE	679,270	VND	606,740

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SPI	750,000	VGC	900,000
2	SHB	344,600	DNP	140,520
3	SHS	102,800	KVC	50,700
4	PVS	27,000	API	36,400
5	NHA	24,800	PHP	11,800

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
STB	16.10	16.05	↓	-0.31%	16,435,110
SBT	18.15	19.30	↑	6.34%	14,317,460
HAG	7.15	7.41	↑	3.64%	10,299,700
ITA	3.09	3.09	→	0.00%	10,075,590
MBB	34.70	34.80	↑	0.29%	9,640,500

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
SHB	12.70	13.00	↑	2.36%	34,602,300
PVS	23.30	22.80	↓	-2.15%	5,838,472
SHS	22.40	23.70	↑	5.80%	5,355,398
ACB	49.20	49.20	→	0.00%	3,059,714
VGC	23.10	23.90	↑	3.46%	2,187,410

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TPC	10.00	10.70	0.70	↑ 7.00%
EMC	14.30	15.30	1.00	↑ 6.99%
RIC	6.45	6.90	0.45	↑ 6.98%
VFG	32.30	34.55	2.25	↑ 6.97%
CEE	19.40	20.75	1.35	↑ 6.96%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LM7	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
SJE	21.70	23.80	2.10	↑ 9.68%
PVI	38.60	42.30	3.70	↑ 9.59%
D11	13.70	15.00	1.30	↑ 9.49%
VXB	9.80	10.70	0.90	↑ 9.18%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
APC	53.90	50.20	-3.70	↓ -6.86%
DAT	21.15	19.70	-1.45	↓ -6.86%
AGF	6.56	6.11	-0.45	↓ -6.86%
VSI	26.50	24.70	-1.80	↓ -6.79%
TNC	12.90	12.05	-0.85	↓ -6.59%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
L44	2.00	1.80	-0.20	↓ -10.00%
API	28.80	26.00	-2.80	↓ -9.72%
INC	14.60	13.20	-1.40	↓ -9.59%
PSE	9.70	8.80	-0.90	↓ -9.28%
BBS	9.70	8.80	-0.90	↓ -9.28%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	16,435,110	5.2%	650	24.7	1.2
SBT	14,317,460	3250.0%	1,197	16.1	1.5
HAG	10,299,700	3.7%	723	10.2	0.5
ITA	10,075,590	0.5%	54	57.0	0.3
MBB	9,640,500	12.5%	1,953	17.8	2.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	34,602,300	11.0%	1,188	10.9	1.0
PVS	5,838,472	6.7%	1,793	12.7	0.9
SHS	5,355,398	29.4%	3,809	6.2	1.6
ACB	3,059,714	14.1%	2,148	22.9	3.0
VGC	2,187,410	11.4%	1,676	14.3	1.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TPC	↑ 7.0%	9.1%	1,381	7.8	0.7
EMC	↑ 7.0%	1.5%	158	96.8	1.4
RIC	↑ 7.0%	-12.9%	(1,812)	-	0.5
VFG	↑ 7.0%	17.4%	5,872	5.9	1.0
CEE	↑ 7.0%	18.7%	2,196	9.4	1.7

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
LM7	↑ 10.0%	-35.4%	(3,555)	-	0.4
SJE	↑ 9.7%	16.2%	6,427	3.7	0.7
PVI	↑ 9.6%	7.3%	2,245	18.8	1.4
D11	↑ 9.5%	2.0%	284	52.8	1.1
VXB	↑ 9.2%	8.2%	1,297	8.3	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HAG	1,214,660	3.7%	723	10.2	0.5
VIC	1,082,340	8.7%	1,610	63.7	8.7
PVD	885,040	0.2%	68	309.0	0.6
KBC	822,570	6.6%	1,244	11.3	0.8
VRE	679,270	7.9%	819	65.3	3.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SPI	750,000	0.7%	68	42.6	0.3
SHB	344,600	11.0%	1,188	10.9	1.0
SHS	102,800	29.4%	3,809	6.2	1.6
PVS	27,000	6.7%	1,793	12.7	0.9
NHA	24,800	16.4%	1,823	5.9	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	309,119	44.5%	7,096	30.0	13.2
VIC	270,365	8.7%	1,610	63.7	8.7
VCB	265,515	17.8%	2,526	29.2	4.9
GAS	226,229	22.8%	5,005	23.6	5.5
SAB	137,619	35.6%	7,548	28.4	10.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	48,506	14.1%	2,148	22.9	3.0
VCS	19,952	58.4%	14,022	17.8	8.3
SHB	15,641	11.0%	1,188	10.9	1.0
VCG	10,778	18.4%	3,197	7.6	1.7
VGC	10,716	11.4%	1,676	14.3	1.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HVG	2.58	-25.9%	(3,140)	-	0.7
NVT	2.50	-76.4%	(5,298)	-	1.8
PXS	2.14	0.6%	77	96.5	0.6
CDO	2.09	0.3%	39	37.1	0.1
VHG	1.93	-102.7%	(7,726)	-	0.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ARM	3.06	21.5%	3,149	16.3	3.5
TDN	3.02	7.0%	789	7.0	0.5
SCL	2.59	-4.6%	(579)	-	0.3
ASA	2.36	0.4%	39	81.2	0.3
HVA	2.30	7.2%	911	4.3	0.3



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
